

Bản án số: 95/2026/HS-ST
Ngày 20/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, TỈNH AN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Danh Phạm Ngọc Khánh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Minh Lớn**

2. Bà **Phan Thị Trúc Phương**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Chí Thăng** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – An Giang

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – An Giang tham gia phiên toà:*
Ông **Nguyễn Minh Vương** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2026/HS-ST ngày 28 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 317/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Tô Văn H. Tên gọi khác: Không có, sinh ngày 21 tháng 2 năm 1991 tại xã Bình An, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: tổ 20, ấp VH 1, xã B, tỉnh A; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn P, sinh ngày 27/9/1962 và bà Ngô Thị S, sinh năm 01/1/1966.

Tiền án: Có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, ngày 14/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử 04 năm tù giam. Hiện chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Giồng Riềng - Cơ sở 3.

(*Bị cáo có mặt tại phiên toà*).

- Người làm chứng:

Anh **Danh S**, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Cơ sở cai nghiện số 1, tỉnh A (ấp GC, xã V, tỉnh A).

Anh **Huỳnh Đăng D**, sinh năm 2001. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp VH 1, xã B, tỉnh A

(nay là ấp VH, xã B, tỉnh A)

Anh **Trịnh Minh L**, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp VT, xã B tỉnh A

(nay là ấp VHO, xã B, tỉnh A).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 21/12/2025, Tô Văn H do muốn có ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời nên H đã sử dụng điện thoại hiệu Samsung gắn số thuê bao 0833977118 để liên hệ với người thanh niên tên N không xác định nhân thân lai lịch đề hỏi mua ma túy. H và N thoả thuận địa điểm giao, nhận ma túy tại khu vực vòng xoay Cống Kênh Cụt đường 3/2, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang. Sau đó, H đi đến điểm hẹn, N đưa cho H một bịch ma túy, H trả 4.500.000 đồng cho N. Có được ma túy H đi về nhà tại tổ 20, ấp VH 1, xã B, tỉnh A và cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 08 giờ 45 phút, ngày 26/12/2025 Công an xã B, tỉnh A tiến hành kiểm tra hành chính nhà của H, phát hiện bắt quả tang Tô Văn H, đang cất giấu ma túy tại phòng ngủ. Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (Một) hộp kim loại kích thước 10 cm x 5,5 cm x 1,6 cm bên trong có 02 (hai) bịch nylon màu trắng, trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, có cùng kích thước 7,7 cm x 4,1 cm bên trong cả hai bịch nylon đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất;

- 01 (một) bịch nylon màu hồng xanh có rãnh gài, kích thước 07 cm x 9,5 cm bên trong có chứa: 02 (hai) bịch nylon màu trắng, trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, có cùng kích thước 7,5 cm x 4,2 cm; 01 (một) bịch nylon màu trắng trong suốt được hàn kín có kích thước 2,3 cm x 1,1 cm; bên trong cả ba bịch nylon đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất và 01 (một) bịch nylon màu trắng trong suốt được hàn kín có kích thước 1,7 cm x 1,6 cm bên trong có chứa bột màu đỏ;

- Một hộp hình chữ nhật màu cam trắng, kích thước 15 cm x 7,3 cm x 49 cm bên trong có ba ống nhựa trong suốt, kích thước 13,4 cm, đường kính 0,7 cm; ống thứ hai, kích thước 8,4 cm đường kính 0,7 cm; ống thứ ba kích thước 10,7cm đường kính 01 cm và một cân điện tử;

- Trên đầu tủ 01(một) máy kim loại màu xanh kích thước 29,5 cm, rộng 7,5cm;

- 02 (Hai) bật lửa (Hột quẹt gas), loại quẹt khè, bên trong có hai hột xí ngầu, một cái màu cam, một cái màu xanh trắng, đã qua sử dụng;

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, chiều dài 10,5 cm, chiều ngang 4,5cm;

- 01 (một) điện thoại hiệu SAMSUNG Galaxy A02, màu đen, kính màn hình góc trên bị bể, đã qua sử dụng;

- 01 (một) bình nhựa, màu trắng, nắp màu xanh dài 15 cm, trên nắp có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng.

Tất cả tang vật đã được niêm phong theo quy định.

Tại Cơ quan công an H tự khai nhận:

H đã mua ma túy của Nhí khoảng 10 lần, mỗi lần H mua ma túy của Nhí từ 2.000.000 đồng đến 4.500.000 đồng. Khi nào, H muốn mua ma túy, H sẽ liên hệ bằng điện thoại cho N. Do N thay đổi số điện thoại thường xuyên, nên khi H muốn liên hệ với N phải tìm bạn bè ngoài xã hội để xin số điện thoại của N nên H không biết hiện tại N sử dụng số điện thoại nào. Các lần mua được ma túy từ N thì H đều đem về nhà của H cất giấu để sử dụng và phân nhỏ ma túy ra bán cho người khác. Từ tháng 10 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025. Trong quá trình mua bán ma túy, H sử dụng số điện thoại 0833977118 và sử dụng tài khoản ngân hàng Viettinbank số “102884181549” để thực hiện việc mua bán ma túy với một số người sử dụng ma túy gồm:

- Bán ma túy cho Huỳnh Đăng D 2 lần với tổng số tiền 2.100.000 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 2 giờ 30 phút ngày 17/12/2025 D liên hệ với H để hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy, H kêu D chuyển số tiền 1.500.000 đồng vào số tài khoản “102884181549” và đến nhà của Hên tại tổ 20, ấp VH 1, xã B, tỉnh A để nhận ma túy. D thực hiện việc chuyển tiền và đi đến sân sau nhà của H. Tại đây, H đưa cho D một bịch ma túy đá.

Lần thứ hai: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 24/12/2025 D liên hệ với H để hỏi mua 600.000 đồng ma túy, H kêu Duy chuyển số tiền 600.000 đồng vào số tài khoản “102884181549” và đến nhà của H để nhận ma túy. D thực hiện việc chuyển tiền và đi đến cửa nhà sau của H. Tại đây, H đưa cho D một bịch ma túy đá.

- Bán ma túy cho Danh S 2 lần với tổng số tiền 350.000 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Cách ngày bắt quả tang khoảng 20 ngày trước, S đến nhà của H hỏi mua ma túy đá với số tiền 200.000 đồng. H đồng ý, H đi vào nhà lấy ra một bịch ma túy bán cho S và nhận 200.000 đồng tiền mặt từ S.

Lần thứ hai: Cách ngày bắt quả tang khoảng 15 ngày trước, Sáu đến nhà của H hỏi mua ma túy đá với số tiền 150.000 đồng. H đồng ý, H đi vào nhà lấy ra một bịch ma túy bán cho S và nhận 150.000 đồng tiền mặt từ S.

- Bán ma túy cho Trịnh Minh L 10 lần với tổng số tiền 1.700.000 đồng, cụ thể:

Trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025, H đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Trịnh Minh L. Cụ thể, H trực tiếp bán ma túy cho Lợi tổng cộng 10 lần, mỗi lần cách nhau khoảng 5 ngày. Trong các lần thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ sáu, thứ tám và thứ chín, H bán ma túy với giá 150.000 đồng; các lần còn lại, giá bán là 200.000 đồng. Toàn bộ các giao dịch đều diễn ra tại khu vực cửa sau nhà của H và L đã thanh toán cho H bằng tiền mặt ngay tại chỗ.

Bản kết luận giám định số: 1690/KL-KTHS ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định không phải là ma túy. Tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 24,6700 gam.

- Mẫu ký hiệu M3, M4, M5, M6 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu gửi giám định là **11,7841** gam.

Bản kết luận giám định số: 12/KL-KTHS ngày 02 tháng 01 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang kết luận:

- Chất lỏng màu vàng chứa bên trong 01 (một) chai bằng nhựa được niêm phong gửi giám định có thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số: 1025/KL-KTHS ngày 14 tháng 04 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang kết luận:

- Trích xuất dữ liệu điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG gửi đến giám định, được chép vào thiết bị lưu trữ kèm theo kết luận giám định.

** Việc thu giữ, xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã nhập kho các vật chứng gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định. Kèm theo kết luận số 1690/KL - KTHS, ngày 31 tháng 12 năm 2025. Mẫu ký hiệu 2628, ngày 03 tháng 01 năm 2026, có các chữ ký: Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến Huỳnh Hoài Thương và dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang;

+ 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3; Mã số: PS3A 085735, có các chữ ký và họ tên: Người bị bắt Tô Văn H; Người chứng kiến Lâm Văn Phong, Trần Văn Tâm; Kiểm sát viên Tiêu Thanh Bình; Điều tra viên Nguyễn Văn Hậu.

+ 01 (một) máy kim loại màu xanh kích thước 29,5 cm, rộng 7,5 cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) phong bì niêm phong màu trắng, số 1025/KL-KTHS, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang, có chữ ký ghi họ và tên giám định viên Thái Minh Hồng. Bên trong có chứa điện thoại mà Hên dùng để mua bán ma túy.

* *Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKSAGG-KV3 ngày 27/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – An Giang đã truy tố bị cáo Tô Văn H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”* theo điểm b, điểm i và điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo Tô Văn H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm i và điểm q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo Tô Văn H từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có nghề nghiệp.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính là 4.150.000 đồng và buộc bị cáo nộp vào Ngân sách nhà nước.

Xử tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định. Kèm theo kết luận số 1690/KL - KTHS, ngày 31 tháng 12 năm 2025. Mẫu ký hiệu 2628, ngày 03 tháng 01 năm 2026, có các chữ ký: Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến Huỳnh Hoài Thương và dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang;

+ 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3; Mã số: PS3A 085735, có các chữ ký và họ tên: Người bị bắt Tô Văn H; Người chứng kiến Lâm Văn Phong, Trần Văn Tâm; Kiểm sát viên Tiêu Thanh Bình; Điều tra viên Nguyễn Văn Hậu.

+ 01 (một) máy kim loại màu xanh kích thước 29,5 cm, rộng 7,5 cm, đã qua sử dụng.

Xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) phong bì niêm phong màu trắng, số 1025/KL-KTHS, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang, có chữ ký ghi họ và tên giám định viên Thái Minh Hồng. Bên trong có chứa 01 (một) điện thoại hiệu SAMSUNG Galaxy A02, màu đen, kính màn hình góc trên bị bể, đã qua sử dụng mà Hên dùng để mua bán ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – An Giang.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, thể hiện: Tô Văn H là đối tượng nghiện muốn có ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời nên H đã sử dụng điện thoại hiệu Samsung gắn số thuê bao 0833977118 để liên hệ với người thanh niên tên N không xác định nhân thân lai lịch để hỏi mua ma túy. H và N thoả thuận địa điểm giao, nhận ma túy tại khu vực vòng xoay Cống Kênh Cụt đường 3/2, phường R, tỉnh A. Sau đó, H đi đến điểm hẹn, N đưa cho H một bịch ma túy, H trả 4.500.000 đồng cho N. Có được ma túy H đi về nhà tại tổ 20, ấp VH1, xã B, tỉnh A và cất giấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 08 giờ 45 phút, ngày 26/12/2025 Công an xã B, tỉnh A tiến hành kiểm tra hành chính nhà của H, phát hiện bắt quả tang Tô Văn H, đang cất giấu ma túy tại phòng ngủ. Tổng số ma túy thu giữ trong ngày bị bắt quả tang là **11,7841** gam, loại Methamphetamine.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra H tự khai nhận đã từng bán ma túy cho Huỳnh Đăng D 2 lần thu lợi bất chính được số tiền 2.100.000 đồng, bán ma túy cho Danh S 2 lần thu lợi bất chính được số tiền 350.000 đồng, bán ma túy cho Trịnh Minh L 10 lần thu lợi bất chính được số tiền 1.700.000 đồng. H là đối tượng vừa chấp hành xong hình phạt tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và chưa được xoá án tích.

Tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

i) ...Methamphetamine....có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

q) Tái phạm nguy hiểm.

Như vậy đối chiếu với quy định nêu trên thì hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, điểm i, điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức được việc mua bán trái phép ma túy là hành vi vi phạm pháp luật vì bị cáo đã từng có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, vừa chấp hành án xong không bao lâu, chưa được xoá án tích thì bị cáo lại tiếp tục mua bán ma túy nữa. Như vậy bị cáo đã biết rõ ma túy là một tệ nạn của xã hội gây ra bao nhiêu hệ lụy xấu như: Trộm cắp, cướp tài sản, giết người nên pháp luật nghiêm cấm và những ai cố ý vi phạm thì sẽ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Mặc dù nhận thức được hậu quả gây ra, thế nhưng chỉ vì nghiện ma túy và động cơ vụ lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý tìm gặp đối tượng tên N để tìm mua ma túy đem về sử dụng và chia nhỏ ra bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2025 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025 bị cáo đã liên tiếp nhiều lần bán ma túy cho D, L, S thu lợi được 4.150.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những tiếp tay tạo điều kiện cho các con nghiện khác ngày càng lún sâu vào con đường nghiện ngập không lối thoát mà đây còn là nguyên nhân làm tình hình trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra vụ án ngày càng gia tăng và phức tạp, gây bất an, lo sợ cho người dân. Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án nghiêm và cần tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên tình tiết này đã sử dụng để định khung nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng thuộc Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận đề xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với số tiền 4.150.000 đồng là tiền thu lợi bất chính có được từ việc bán ma túy nên cần xử buộc bị cáo nộp lại để sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[6.2] Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định. Kèm theo kết luận số 1690/KL - KTTHS, ngày 31 tháng 12 năm 2025. Mẫu ký hiệu 2628, ngày 03 tháng 01 năm 2026, có các chữ ký: Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến Huỳnh Hoài Thương và dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang; 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3; Mã số: PS3A 085735, có các chữ ký và họ tên: Người bị bắt Tô Văn H; Người chứng kiến Lâm Văn Phong, Trần Văn Tâm; Kiểm sát viên Tiêu Thanh Bình; Điều tra viên Nguyễn Văn Hậu; 01 (một) máy kim loại màu xanh kích thước 29,5 cm, rộng 7,5 cm, đã qua sử dụng. Đây là các vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6.3] Đối với 01 (một) phong bì niêm phong màu trắng, số 1025/KL-KTTHS, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang, có chữ ký ghi họ và tên giám định viên Thái Minh Hồng. Bên trong có chứa điện thoại mà Hên dùng để mua bán ma túy (01 (một) điện thoại hiệu SAMSUNG Galaxy A02, màu đen, kính màn hình góc trên bị bể, đã qua sử dụng). Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với đối tượng tên N là người đã bán cho H ma túy, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Thời điểm mời về làm việc, Tô Văn H, Danh S, Huỳnh Đăng D và Trịnh Minh L dương tính với ma túy. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép của những đối tượng này không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự nên không xử lý về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, điểm i, điểm q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tuyên bố: Bị cáo **Tô Văn H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Tô Văn H 08 (tám) năm** tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam là ngày 26/12/2025.

Áp dụng: Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 4.150.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Xử tịch thu tiêu hủy: + 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định. Kèm theo kết luận số 1690/KL - KTHS, ngày 31 tháng 12 năm 2025. Mẫu ký hiệu 2628, ngày 03 tháng 01 năm 2026, có các chữ ký: Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến Huỳnh Hoài Thương và dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang; + 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3; Mã số: PS3A 085735, có các chữ ký và họ tên: Người bị bắt Tô Văn H; Người chứng kiến Lâm Văn Phong, Trần Văn Tâm; Kiểm sát viên Tiêu Thanh Bình; Điều tra viên Nguyễn Văn Hậu; + 01 (một) máy kim loại màu xanh kích thước 29,5 cm, rộng 7,5 cm, đã qua sử dụng (Theo lệnh nhập kho vật chứng số 194/LNK-CSMT ngày 26/01/2026 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang)

Xử tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) phong bì niêm phong màu trắng, số 1025/KL-KTHS, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang, có chữ ký ghi họ và tên giám định viên Thái Minh Hồng. Bên trong có chứa điện thoại mà Hên dùng để mua bán ma túy (Theo lệnh nhập kho vật chứng số 1856/LNK-CSMT ngày 25/6/2026 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Tô Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi

hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 4, điểm e khoản 1 Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 34, Điều 36 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 3 - An Giang;
- Công An Điều tra;
- Phòng THADS khu vực 3 - An Giang;
- Phân trại tạm Giồng Riềng cơ sở 3 – An Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Danh Phạm Ngọc Khánh